

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Án số: 09 /2021/TCDS- ST

Ngày: 19- 7- 2021.

V/v: *Tranh chấp hợp đồng
vay tài sản*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH BẮC GIANG
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Chủ tọa phiên toà: Bà Bùi Thị Hương- Thẩm phán

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lương Ngọc Biên
Ông Đào Xuân Thịnh

Thư ký phiên toà: Ông Lê Duy Tuyên- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Bắc Giang

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên toà:
Ông Lương Văn Tuấn- Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án thụ lý số 19/2021/TLST- TCDS ngày 20/04/2021 về “ *Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2021/QĐXX ST- TCDS ngày 30 tháng 6 năm 2021.

Nguyên đơn: Bà Đào Thị B, sinh năm 1966 (có mặt);

Cư trú tại: Tổ dân phố M, thị trấn Nh, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

Bị đơn: Bà Thân Thị Th, sinh năm 1965 (có mặt)

Cư trú tại: Đội 1, thôn L, xã T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện được bổ sung bằng bản tự khai và các lời khai sau này nguyên đơn là bà Đào Thị B trình bày: Trước đây bà Thân Thị Th là cán bộ Trung tâm giáo dục thường xuyên huyện Y. Khoảng tháng 9 năm 2020 bà Th nghỉ hưu. Bà và bà Th là chỗ quen biết, ngày 31/8/2020 bà Th vay của bà số tiền 150.000.000 đồng, vay có giấy biên nhận, không có lãi, thời hạn 02 tháng, tức ngày 31/10/2020 bà Th phải trả, chứng cứ xuất trình là giấy vay tiền. Bà Th nói vay tiền cho cơ quan đi nghỉ mát, thực tế bà Th vay tiền sử dụng vào việc gì bà không rõ. Bà Th chưa có chồng, không có con. Số tiền bà cho bà Th vay là tài sản của cá nhân, không liên quan đến

chồng và con của bà. Đến hạn, nhiều lần bà đòi tiền vay, nhưng bà Th không trả. Nay bà yêu cầu bà Th trả số tiền còn nợ là 150.000.000 đồng và tiền lãi của số tiền này với mức lãi suất theo quy định của pháp luật, thời gian từ ngày 01/11/2020 đến nay.

Bà Thân Thị Th là bị đơn trình bày: Bà và bà B có quan hệ quen biết, ngày 31/8/2020 bà vay của bà B số tiền 150.000.000 đồng, vay có giấy biên nhận, thời hạn 02 tháng tức ngày 31/10/2020 phải trả. Hai bên thỏa thuận không ghi lãi suất nhưng thỏa thuận miệng lãi suất 3000 đồng/1 ngày/ 1 triệu. Bà vay để có vốn làm ăn . Bà không có chồng, không có con, sống độc thân. Số tiền bà vay của bà B là tiền của cá nhân bà B, không liên quan đến chồng và con của bà B. Đến hạn bà không trả tiền vay cho bà B. Sau đó bà cũng trả được mấy lần tiền bằng hình thức chuyển khoản qua Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Chi nhánh huyện Y và trả trực tiếp bằng tiền mặt. Bà đã nhận được Quyết định yêu cầu cung cấp chứng cứ số 55/2021/QĐ- CCTLCC ngày 05 tháng 5 năm 2021, nhưng bà không có chứng cứ chứng minh đã trả tiền cho bà B để xuất trình. Bà xác định nợ của bà B số tiền 150.000.000 đồng. Nay là B yêu cầu bà trả số tiền 150.000.000 đồng và tiền lãi của số tiền này theo quy định của pháp luật, thời gian từ ngày 01/11/2020 đến nay bà đồng ý trả. Tuy nhiên, hiện kinh tế khó khăn nên bà xin trả bà B khi có điều kiện trả.

Tại phiên tòa các đương sự trình bày như sau:

- Bà Đào Thị B và bà Thân Thị Th khai: Mặc dù, giấy vay tiền ghi ngày 31/8/2020 các bên không thỏa thuận lãi suất, nhưng các bên thỏa thuận miệng lãi suất 3000đ/ 1 triệu/ 1 ngày.

- Bà Đào Thị B khai: Bà Th đã trả cho bà nhiều lần tiền lãi, tổng số tiền là 10.000.000 đồng. Nay bà nhận thấy số tiền lãi là 10.000.000 đồng bà Th trả cho bà tương ứng với lãi suất theo quy định của pháp luật thời gian từ ngày 31/8/2020 đến nay, do đó bà xin rút 1 phần yêu cầu khởi kiện về việc yêu cầu bà Th trả tiền lãi của số tiền 150.000.000 đồng, thời gian từ ngày 01/11/2020 đến nay với mức lãi suất theo quy định của pháp luật.

- Bà Thân Thị Th khai: Bà trả tiền lãi cho bà B được nhiều lần, tổng số khoảng 15.000.000 đồng. Tại phiên tòa bà xuất trình chứng cứ chứng minh đã trả cho bà B 5.000.000 đồng tiền lãi. Nay bà B không yêu cầu bà trả số tiền lãi của số tiền 150.000.000 đồng, thời gian từ ngày 01/11/2020 đến nay với mức lãi suất theo quy định của pháp luật, bà đồng ý.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký trong quá trình giải quyết vụ án và của Hội đồng xét xử tại phiên tòa đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của

nguyên đơn, bị đơn từ khi thụ lý vụ án cho đến khi xét xử đã thực hiện đầy đủ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự

Về nội dung tranh chấp: Đề nghị Hộ đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc bà Thân Thị Th thanh toán trả cho bà Đào Thị B số tiền vay 150.000.000 đồng tiền gốc. Đình chỉ đối với yêu cầu của bà B về việc yêu cầu bà Th trả tiền lãi của số tiền 150.000.000 đồng, thời gian từ ngày 01/11/2020 đến nay, với mức lãi suất theo quy định của pháp luật.

Về án phí: bà Thân Thị Th phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] *Về tố tụng:*

[1.1] *Về thẩm quyền:* Bà Đào Thị B có đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Y giải quyết tranh chấp hợp đồng vay tài sản. Đây là tranh chấp dân sự, các bên không tự giải quyết được. Bà Thân Thị Th là bị đơn có trụ sở tại: Đội 1, thôn L, xã T, huyện Y. Căn cứ khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Y thụ lý giải quyết là đúng quy định.

[1.2] *Về thời hiệu:*

Ngày 31/8/2020 bà Thân Thị Th vay của bà Đào Thị B số tiền 150.000.000đ, thời hạn vay 02 tháng, tức ngày 31/10/2020 phải trả. Đến hạn bà Th không trả bà B số tiền vay. Ngày 19 tháng 4 năm 2021, bà B nộp đơn khởi kiện bà Th tại Tòa án nhân dân huyện Y. Áp dụng Điều 429 của Bộ luật Dân sự năm 2015, đảm bảo thời hiệu khởi kiện.

[2] *Về nội dung:*

[2.1] Xét yêu cầu của nguyên đơn về việc yêu cầu bị đơn trả số tiền 150.000.000 đồng và tiền lãi : Căn cứ vào bản gốc giấy vay tiền ghi ngày 31/8/2020; căn cứ vào lời khai của nguyên đơn, lời khai của bị đơn có đủ căn cứ xác định: Bà Thân Thị Th vay của bà Đào Thị B số tiền 150.000.000 đồng, thời hạn 02 tháng tức ngày 31/10/2020 phải trả là có thật. Đến hạn bà Th không trả bà B tiền vay, bà Th đã vi phạm nghĩa vụ trả tiền. Nay bà B khởi kiện yêu cầu bà Th trả số tiền 150.000.000 đồng phù hợp với các Điều 463, 466, 469 của Bộ luật Dân sự nên được chấp nhận.

[2.2] Về số tiền lãi do vi phạm nghĩa vụ thanh toán: Tại phiên tòa bà Thân Thị Th xuất trình chứng từ giao dịch ghi ngày 29/01/2021 thể hiện bà Th trả cho bà B số tiền 5.000.000 đồng tiền lãi. Bà B thừa nhận từ khi vay đến nay bà Th đã trả cho bà tổng số 10.000.000 đồng tiền lãi, nay bà B xin rút yêu cầu về việc yêu cầu bà Th trả số tiền lãi của số tiền 150.000.000, thời gian từ ngày 01/11/2020 đến nay với mức lãi

suất theo quy định của pháp luật, bà Th đồng ý. Hội đồng xét xử xét thấy, số tiền lãi 10.000.000 đồng bà Th đã trả cho bà B tương ứng với số tiền lãi của bà Th phải trả cho bà B theo quy định của pháp luật từ khi vay đến nay, việc bà B xin rút yêu cầu giải quyết tiền lãi do bà Th vi phạm nghĩa vụ thanh toán là tự nguyện, căn cứ Điều 217 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử đối với yêu cầu của bà B về việc yêu cầu bà Th trả trả tiền lãi theo quy định của pháp luật của số tiền 150.000.000, thời gian từ ngày 01/11/2020 đến nay (lãi do vi phạm nghĩa vụ thanh toán)

[2.3] Tại phiên tòa nguyên đơn và bị đơn không thỏa thuận được lãi suất chậm thi hành án.

[3] *Về án phí*: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận toàn bộ nên bà B không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, bị đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[4] *Về quyền kháng cáo*: Nguyên đơn và bị đơn được quyền kháng cáo bản án theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 147; Điều 217, Điều 271; khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Căn cứ các Điều 463, Điều 466, Điều 469, Điều 357 của Bộ luật Dân sự 2015

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn

1. Buộc bà Thân Thị Th trả bà Đào Thị B số tiền 150.000.000 đồng (bằng chữ: Một trăm năm mươi triệu đồng)

2. Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu của bà Đào Thị B về việc yêu cầu bà Thân Thị Th trả tiền lãi theo quy định của pháp luật của số tiền 150.000.000, thời gian từ ngày 01/11/2020 đến nay.

3. *Về án phí*: Bà Thân Thị Th phải chịu 7.500.000 đồng, tiền án phí dân sự sơ thẩm. Bà Đào Thị B không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả bà B 3.750.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2019/0000135 ngày 19/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y.

4. *Về nghĩa vụ thi hành án*:

- Về nghĩa vụ chậm thi hành án: Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự

- Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a,7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. *Về quyền kháng cáo*: Nguyên đơn, bị đơn có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi gửi:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Y;
- Chi cục THADS huyện Y;
- Đương sự;
- Lưu HS- VP.

Bùi Thị Hương